

Số: 05/2023/QĐST-DS

VN, ngày 05 tháng 6 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của bà Mai Thị H và bà Bùi Thị V.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện về việc “Tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản” đề ngày 19 tháng 4 năm 2023 của bà Mai Thị H.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 18 tháng 5 năm 2023 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

+ Bà Mai Thị H - sinh năm 1976; trú tại: Lô số A, Ô CI 11, HR, xã PD, thành phố NT, tỉnh KH.

+ Bà Bùi Thị V - sinh năm 1978; trú tại: Thôn TL, xã VT, huyện VN, tỉnh KH.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản kết quả hòa giải ngày 18 tháng 5 năm 2023 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản kết quả hòa giải ngày 18 tháng 5 năm 2023, cụ thể như sau:

Bà Mai Thị H và bà Bùi Thị V đều thống nhất xác nhận hiện nay bà V còn nợ bà H số tiền 1.412.106.000đ (một tỷ bốn trăm mười hai triệu một trăm lẻ sáu nghìn đồng). Bà Mai Thị H và bà Bùi Thị V thống nhất về phương thức, thời gian trả nợ như sau:

- Ngày 26 tháng 5 năm 2023, bà V trả cho bà H số tiền 30.000.000đ (ba mươi triệu đồng).

- Ngày 26 tháng 6 năm 2023, bà V trả cho bà H số tiền 50.000.000đ (năm mươi triệu đồng).

- Ngày 26 tháng 7 năm 2023 đến ngày 26 tháng 4 năm 2024, mỗi tháng trả 30.000.000đ (ba mươi triệu đồng) vào ngày 26 hàng tháng.

- Ngày 26 tháng 5 năm 2024 trả hết số tiền còn lại là 1.032.106đ (một tỷ không trăm ba mươi hai triệu một trăm lẻ sáu nghìn đồng) là hết nợ.

Về lãi: Các bên thống nhất không yêu cầu tính lãi.

Quy định: Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh KH;
- VKSND tỉnh KH;
- VKSND huyện VN;
- Chi cục THADS huyện VN;
- Các bên tham gia hòa giải;
- Lưu: hồ sơ vụ án, quyết định, VT.

THẨM PHÁN

Bùi Vũ Tuyết Mỹ